

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22811904] - Thực tập lạnh cơ bản
(CCQ2418C)

CBGD: Đỗ Văn Duy (280042)

Số SV có mặt: 14.

Số bài thi: 14.

Số tờ giấy thi: 14.

Trương Thị Kim Chi

Đỗ Văn Duy

Trương Thị Kim Chi

Đỗ Văn Duy

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180106	Ngô Cao An	20/07/2006	CCQ2418C					
2	2124180104	Nguyễn Chí Công	12/12/2006	CCQ2418C		<u>Công</u>	6.0	6.0	6.0
3	2124180107	Trần Văn Hải	04/09/2005	CCQ2418C		<u>Hải</u>	8.0	8.0	8.0
4	2124180113	Nguyễn Thanh Hồng	12/04/2006	CCQ2418C		<u>Hồng</u>	6.0	6.0	6.0
5	2124180109	Đình Quốc Khánh	30/08/2006	CCQ2418C		<u>Khánh</u>	7.0	7.0	7.0
6	2124180101	Trần Minh Kiệt	21/12/2006	CCQ2418C		<u>Kiệt</u>	7.0	7.0	7.0
7	2124180116	Huỳnh Lữ Hoàng Long	07/12/2006	CCQ2418C					
8	2124180103	Trần Đại Hạo	02/07/2005	CCQ2418C		<u>Hạo</u>	6.5	6.5	6.5
9	2124180123	Trịnh Duy Nam	14/12/2004	CCQ2418C		<u>Nam</u>	5.5	5.5	5.5
10	2124180111	Võ Huỳnh Thịnh Phát	13/07/2006	CCQ2418C		<u>Phát</u>	6.0	6.0	6.0
11	2124180112	Nguyễn Ngọc Phúc	22/08/2006	CCQ2418C		<u>Phúc</u>	7.0	7.0	7.0
12	2124180105	Văn Công Thành	20/05/2005	CCQ2418C		<u>Thành</u>	7.0	7.0	7.0
13	2124180074	Phạm Minh Thông	24/04/2006	CCQ2418C		<u>Thông</u>	8.5	8.5	8.5
14	2124180094	Phan Đại Tĩnh	15/06/2006	CCQ2418C		<u>Tĩnh</u>	6.5	6.5	6.5
15	2124180108	Nguyễn Trần Minh Trí	05/08/2006	CCQ2418C		<u>Trí</u>	6.0	6.0	6.0
16	2124180083	Lê Thanh Tú	28/06/2006	CCQ2418C		<u>Tú</u>	8.0	8.0	8.0
17	2124180102	Nông Văn Vinh	23/02/2005	CCQ2418B					